

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY 7

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0300509782 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08 tháng 12 năm 2010, cấp thay đổi lần thứ tư ngày 03 tháng 07 năm 2017

*Địa chỉ:* 109A Trần Văn Dư, Phường 13, Quận Tân Bình, Việt Nam

*Điện thoại:* (84-28) 3842.5372

*Fax:* (84-28) 3810.0489

*Website:* [www.detmay7.com](http://www.detmay7.com)

### Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Lại Thị Bảy

Điện thoại: (84-28) 3842.5372

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Fax: (84-28) 3810.0489

TP Hồ Chí Minh, tháng .../2018

# MỤC LỤC



1.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	1
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	1
1.1.	Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	1
1.2.	Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch .....	2
1.3.	Quá trình hình thành và phát triển.....	3
1.4.	Quá trình tăng vốn.....	4
2.	Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	5
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông .....	8
3.1	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty.....	8
3.2	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ.....	8
3.3	Cơ cấu cổ đông .....	8
4.	Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	9
4.1	Danh sách công ty mẹ .....	9
4.2	Danh sách công ty con, công ty liên kết.....	9
	Không có.....	9
5.	Hoạt động kinh doanh .....	10
5.1	Doanh thu và lợi nhuận gộp.....	10
5.2	Chi phí sản xuất, tỷ lệ từng loại chi phí/doanh thu .....	11
5.3	Trình độ công nghệ.....	12
5.4	Hoạt động marketing, xúc tiến.....	12
5.5	Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ.....	13
5.6	Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền .....	13
5.7	Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết (nêu tên, giá trị, thời gian thực hiện, sản phẩm, đối tác trong hợp đồng).....	13
6.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh .....	14
6.1	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong hai (02) năm gần nhất và quý gần nhất.....	14
6.1.1	Kết quả hoạt động kinh doanh .....	14
6.2	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo .....	14
6.2.1	Thuận lợi.....	15
6.2.2	Khó khăn .....	15
7.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	15
7.1	Vị thế của Công ty trong ngành.....	15
8.2	Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	18
9.	Chính sách cổ tức.....	19
10.	Tình hình hoạt động tài chính .....	19
10.1	Các chỉ tiêu cơ bản.....	19
10.1.1	Trích khấu hao TSCĐ .....	19
10.1.2	Thanh toán các khoản nợ đến hạn .....	20
10.1.3	Các khoản còn phải nộp theo luật định .....	20

---

---

10.1.5	Trích lập các quỹ theo luật định.....	20
10.1.6	Tổng dư nợ vay .....	21
10.1.7	Các khoản phải thu và các khoản phải trả .....	21
10.2	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	22
11.	Tài sản .....	23
12.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức dự kiến đạt được trong các năm tiếp theo .....	24
13.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	25
14.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	25
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết.....	25
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	26
1.	Hội đồng Quản trị.....	26
2.	Ban kiểm soát .....	32
3.	Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	35

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

**1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch**

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY 7  
 Tên tiếng Anh : DET MAY 7 JOINT STOCK COMPANY  
 Tên viết tắt : Det may 7 JSC  
 Điện thoại : (84 28).3842.5372  
 Fax : (84 28) 3810.0489  
 Trụ sở : 109A Trần Văn Dư, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
 Vốn điều lệ theo ĐKKD : 154.111.000.000 đồng.  
 Vốn điều lệ thực góp : 154.111.000.000 đồng.  
 Người đại diện pháp luật : Lại Thị Bảy – Chủ tịch Hội đồng Quản trị  
 Website : www.detmay7.com  
 Giấy chứng nhận đăng ký : 0300509782 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố  
 doanh nghiệp : Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08 tháng 12 năm 2010, cấp thay đổi lần thứ tư ngày 03 tháng 07 năm 2017  
 Ngày trở thành công ty : 30/10/2017  
 đại chúng

Ngành nghề kinh doanh chính:

Mã ngành	Ngành
1311	Sản xuất sợi (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1312	Sản xuất vải dệt thoi (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải)
1313	Hoàn thiện sản phẩm dệt (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1321	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1322	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục) (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1323	Sản xuất thảm, chăn đệm (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm thảm, chăn đệm)



	phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1324	Sản xuất các loại dây bện và lưới (không hoạt động tại trụ sở)
1329	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1410 (Chính)	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất may quân trang, quân phục cho QĐNDVN. May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1420	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1430	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1512	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm (trừ luyện cán cao su, tái chế phế thải) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
1811	In ấn (trừ in, tráng bao bì kim loại; in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, thêu, đan tại trụ sở)
2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)
2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (không hoạt động tại trụ sở)
2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)
2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị (không hoạt động tại trụ sở)
3530	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá (không hoạt động tại trụ sở)
3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (không hoạt động tại trụ sở)

## 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt may 7

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá chứng khoán : 10.000 đồng (mười ngàn đồng)

Mã chứng khoán : DM7

Số lượng chứng khoán : 15.411.100 cổ phiếu  
đăng ký giao dịch

Giá trị chứng khoán đăng : 154.111.000.000 đồng  
ký giao dịch theo mệnh giá

Số lượng chứng khoán bị : 6.513.733 cổ phiếu  
hạn chế chuyển nhượng  
theo quy định

Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng theo các quy định của việc cổ phần hóa công ty nhà nước, bao gồm ba loại:

- Cổ phiếu được cán bộ, công nhân viên mua ưu đãi theo cam kết làm việc và ưu đãi theo dạng chuyên gia giỏi tại công ty cổ phần kể từ ngày 03/07/2017: 51.400 cổ phiếu. Thời gian hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn ít nhất 03 năm, nhiều nhất là 10 năm.
- Cổ phiếu được nhà đầu tư mua theo dạng đối tác chiến lược kể từ ngày 03/07/2017: 6.000.000 cổ phiếu. Thời gian hạn chế chuyển nhượng là 5 năm.
- Cổ phiếu được tổ chức công đoàn Công ty mua không được thực hiện chuyển nhượng: 462.333 cổ phiếu

Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ theo quy định tại nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 04/05/2018, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% vốn điều lệ.

### **1.3. Quá trình hình thành và phát triển**

#### **Lịch sử phát triển Công ty được tóm tắt như sau:**

Ngày 28/02/1992, Bộ Tổng Tham mưu ra Quyết định số 53/QĐ-TM thành lập Xí nghiệp Dệt Nhuộm P7 (tên thường gọi trong Quân đội là Xí nghiệp Quân trang Quân khu 7) và ngày 28 tháng 02 trở thành ngày truyền thống của đơn vị;

Xí nghiệp được đổi tên từ Xí nghiệp Dệt Nhuộm P7 thành Công ty Dệt May 7 theo Thông báo số 1119/DMDN ngày 13/3/1996 của Chính phủ và quyết định số 493/QĐ ngày 18/02/1996

của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4106000314 cấp ngày 19/7/1996.

Ngày 22/7/2010, Công ty Dệt May 7 được đổi tên thành Công ty TNHH MTV Dệt May 7 theo Quyết định số 2640/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300509782 đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 12 năm 2010;

Ngày 06/12/2017, Công ty tiến hành cổ phần hóa theo quyết định số 5224/QĐ-BQP về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Dệt may 7 thuộc Công ty TNHH MTV Đông Hải/Quân khu 7.

Ngày 29/3/2017, Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng ban hành quyết định số 943/QĐ-QP về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Dệt may 7 thuộc Công ty TNHH MTV Đông Hải/Quân khu 7 thành Công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Dệt May 7.

Ngày 20/06/2017, Công ty đã tổ chức đại hội cổ đông lần thứ nhất, thành lập Công ty Cổ phần Dệt May 7.

Ngày 03/07/2017, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với giấy phép đăng ký doanh nghiệp số 0300509782 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp

Ngày 24/10/2017, Công ty được chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 7144/UBCK-GSDC của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Ngày 09/03/2018, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 14/2018/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 15.411.100 cổ phiếu.

#### 1.4. Quá trình tăng vốn

Công ty Cổ phần Dệt May 7 báo cáo về quá trình tăng vốn của Công ty kể từ khi hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần như sau:

Vốn điều lệ ban đầu tại thời điểm 03/07/2017 – Ngày Công ty được cấp Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu dưới hình thức công ty cổ phần.

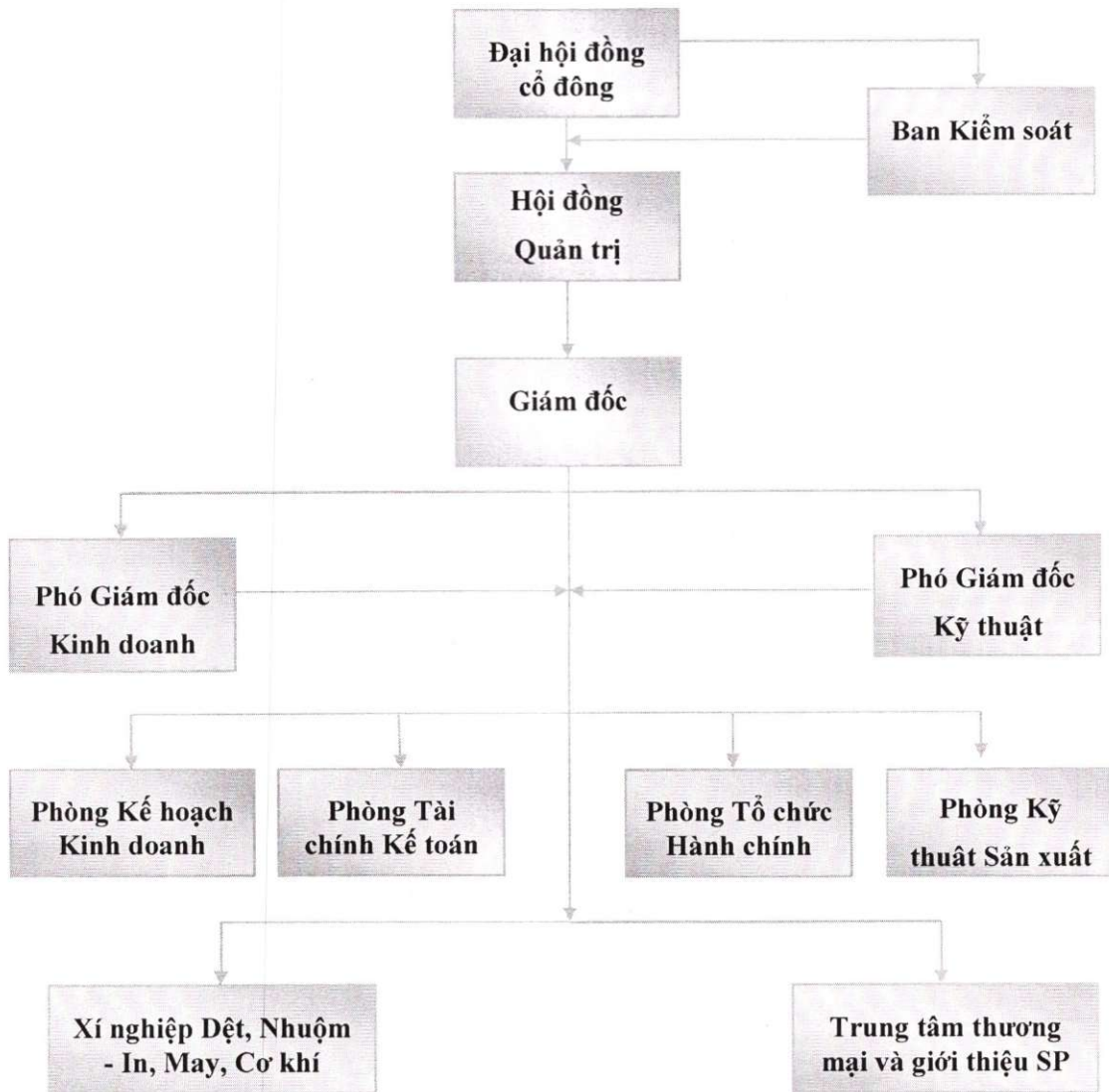
- Vốn điều lệ: 154.111.000.000 đồng (*một trăm năm mươi tư tỷ một trăm mười một triệu đồng*)
- Số lượng cổ phần: 15.411.100 cổ phần (*mười lăm triệu bốn trăm mười một ngàn một trăm cổ phần*)
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (*Mười nghìn đồng*)

Kể từ khi chuyển đổi hình thức hoạt động thành Công ty cổ phần đến nay, Công ty Cổ phần Dệt May 7 chưa tiến hành tăng vốn điều lệ lần nào.



2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY





**Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

**Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý trực tiếp tại Công ty. Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật; có quyền nhân danh Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề của Đại hội đồng cổ đông.

**Ban Kiểm soát:** Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty; thông báo kết quả kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

**Ban Giám đốc:** Điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

**Các khối chức năng:** Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm điều hành các phòng ban chức năng, các đơn vị thành viên theo các khối lĩnh vực như sau:

**Phòng Tổ chức – Hành chính:** Tham mưu cho Đảng ủy – Hội đồng quản trị Công ty về quy hoạch cán bộ, quản lý hồ sơ, tuyển dụng CB-CNV; về đề bạt quân hàm, nâng lương cho SQ, QNCN, CNVQP; thực hiện công tác lao động tiền lương; các chế độ, chính sách cho người lao động. Quản trị về công tác Đảng, công tác chính trị, về công tác tổ chức, tuyên huấn cán bộ, quân lực, dân vận, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ an toàn đơn vị, an toàn vệ sinh lao động, an toàn PCCN, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ chăm sóc sức khỏe người lao động. Quản trị về công tác hành chính của đơn vị, quản lý thực hiện công tác hậu cần, quản lý đội xe, quản lý doanh trại, nhà đất toàn Công ty.

**Phòng Kế hoạch - Kinh doanh:** Tham mưu cho Đảng ủy – Hội đồng Quản trị trong lĩnh vực kế hoạch kinh doanh - xuất nhập khẩu. Tổ chức hoạt động kinh doanh đúng pháp luật và đạt hiệu quả cao nhất, quản lý hàng hóa vật tư đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh. Thống kê đầy đủ mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cung ứng phục vụ sản xuất kinh doanh - xuất nhập khẩu theo định kỳ lên Hội đồng Quản trị và cơ quan nghiệp vụ cấp trên. Phối hợp chặt chẽ với các phòng ban chức năng, các đơn vị trực thuộc Công ty để lên kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch xây dựng cơ bản nghiên cứu kỹ thuật, lao động, tiếp thị tạo nguồn theo tháng, quý, năm và dài hạn theo định hướng chiến lược Công ty. Thực hiện chức năng điều độ sản xuất theo kế hoạch và yêu cầu tiến độ của khách hàng đảm bảo kịp thời và đáp ứng yêu cầu từng đơn hàng. Lập kế hoạch đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị, nhà xưởng theo định hướng đầu tư của Công ty.

**Phòng Tài chính - Kế toán:** Tham mưu cho Đảng ủy – Hội đồng Quản trị trong công tác

tài chính, kế toán tài vụ, kiểm toán nội bộ, quản lý tài sản, thanh quyết toán các hợp đồng, kiểm soát chi phí hoạt động của Công ty, quản lý vốn tài sản của Công ty. Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất theo kế hoạch, đảm bảo cân đối tài chính. Tổ chức công tác hạch toán, thống kê kế toán.

**Phòng Kỹ thuật - Sản xuất:** Tham mưu cho Đảng ủy – Hội đồng quản trị công tác quản lý và giám sát kỹ thuật chất lượng, quản lý thiết bị vật tư, quản lý an toàn lao động, thiết kế kỹ thuật. Nghiên cứu, đề xuất và đưa vào ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật và đổi mới công nghệ sản xuất để nâng cao năng lực vận hành thiết bị, năng suất lao động. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy trình công nghệ, phương pháp vận hành an toàn thiết bị, quy phạm kỹ thuật của máy móc, thiết bị tại các phân xưởng. Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp an toàn kỹ thuật, giảm nhẹ cường độ lao động và cải thiện điều kiện của cán bộ công nhân viên, trình duyệt và tổ chức thực hiện. Kiểm tra, kiểm soát và báo cáo về công tác môi trường, trình Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt và gửi cho các cơ quan chức năng của Nhà nước theo đúng yêu cầu của pháp luật.

**Xí nghiệp Dệt:** Chuyên sản xuất, gia công dệt các loại vải đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty và nhu cầu của thị trường.

**Xí nghiệp Nhuộm - In:** Chuyên sản xuất, gia công nhuộm, in, căng sấy các loại vải đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty và nhu cầu của thị trường.

**Xí nghiệp May:** Chuyên sản xuất các sản phẩm quân trang, đồng phục văn phòng và may xuất khẩu. Được sản xuất trên dây chuyền thiết bị của Nhật Bản. Đặc biệt là sản xuất các loại nhà loại bạt phục vụ cho Quốc phòng và dân sinh.

**Xí nghiệp Cơ khí:** Quản lý, vận hành, bảo trì toàn bộ hệ thống điện, máy móc, cấp thoát nước; chế tạo, gia công, sửa chữa chi tiết máy móc, phụ tùng phục vụ sản xuất; sản xuất và sơn tĩnh điện các loại khung nhà bạt, mái che, các sản phẩm Quốc phòng và dân dụng; thiết kế lắp đặt thiết bị điện nước, kết cấu xây dựng công trình dân dụng vừa và nhỏ.

**Trung tâm Thương mại và giới thiệu sản phẩm:** Giới thiệu, trưng bày và tư vấn các sản phẩm, mẫu mã do Công ty thiết kế và sản xuất.



### 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

#### 3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty

ST T	Cổ đông	Địa chỉ	Số GPĐKKD/CMND	Số cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Công ty TNHH MTV Đông Hải	1 Hoàng Diệu, 10, Q. Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh	0301458139	7.859.661	51%
2	Công ty TNHH Việt Ân	83 Cống Lỡ, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	0312100063	2.000.000	13%
3	Công ty TNHH Thành Vinh	80 Tân Thới Nhất 13, Q12, TP Hồ Chí Minh	0302588035	2.000.000	13%
4	Công ty TNHH QD&C	95 Điện Biên Phủ, Q1, TP Hồ Chí Minh	0302001881	2.000.000	13%
<b>Tổng</b>				<b>13.859.661</b>	<b>90%</b>

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 04/05/2018

#### 3.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty Cổ phần Dệt May 7 được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Dệt May 7 nên Công ty Cổ phần Dệt May 7 không có cổ đông sáng lập.

#### 3.3 Cơ cấu cổ đông

Chỉ tiêu	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>131</b>	<b>15.411.100</b>	<b>100%</b>
- Tổ chức	5	14.321.994	92,93%
- Cá nhân	126	1.089.106	7,07%
<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
- Tổ chức	0	0	0

- Cá nhân	0	0	0
<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>131</b>	<b>15.411.100</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 04/05/2018

4. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

#### 4.1 Danh sách công ty mẹ

##### Công ty TNHH MTV Đông Hải

Địa chỉ : 01 Hoàng Diệu, Phường 10, Q.Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028 39975249

Giấy CNĐKDN : 0301458139

Lĩnh vực hoạt động chính : Khai thác, nuôi trồng, chế biến nông lâm hải sản; Sản xuất chế biến thực phẩm, thức uống các loại; Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi; Sản xuất cơ khí, chế tạo máy móc thiết bị và sửa chữa cơ khí ô tô xe máy; Dò tìm, xử lý bom mìn, vật liệu nổ; Kinh doanh dịch vụ thương mại, xăng dầu, nhà hàng, khách sạn, vận tải, kho bãi; Sản xuất kinh doanh ngành dệt may.

Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu tại  
Công ty Cổ phần : 51%/VĐL  
Dệt may 7

Giá trị vốn góp : 78.596.600.000 đồng (tính theo mệnh giá)

#### 4.2 Danh sách công ty con, công ty liên kết

Không có



**5. Hoạt động kinh doanh**

Hiện nay, Công ty thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh chính như sau: sản xuất hàng trang phục may sẵn; sản phẩm công nghiệp dệt, nhuộm, may; vải bạt chống thấm và nhà bạt các loại; sản xuất sợi, dây bện, lưới; sản xuất trang phục dệt kim và đan móc,... Trong những năm qua, Công ty đã đạt được hiệu quả sản xuất kinh doanh như sau:

**5.1 Doanh thu và lợi nhuận gộp****Cơ cấu doanh thu**

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		6 tháng năm 2018
		Giai đoạn 1.1.2017-2.7.2017 (TNHH)	Giai đoạn 3.7.2017-31.12.2017 (CTCP)	
Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm	722.451.388	302.043.668	459.884.722	431.412.986
<b>Doanh thu</b>	<b>722.451.388</b>	<b>302.043.668</b>	<b>459.884.722</b>	<b>431.412.986</b>
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	-	-	-	<b>9.537</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

**Cơ cấu giá vốn**

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		6 tháng năm 2018
		Giai đoạn 1.1.2017-2.7.2017 (TNHH)	Giai đoạn 3.7.2017-31.12.2017 (CTCP)	
Giá vốn hàng bán	631.027.092	279.917.237	414.336.046	382.901.688
<b>Tổng cộng</b>	<b>631.027.092</b>	<b>279.917.237</b>	<b>414.336.046</b>	<b>382.901.688</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

**Cơ cấu lợi nhuận gộp**

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		6 tháng năm 2018
		Giai đoạn 1.1.2017-2.7.2017 (TNHH)	Giai đoạn 3.7.2017-31.12.2017 (CTCP)	
Bán hàng hóa, thành phẩm	91.424.295	22.126.430	45.548.676	48.501.762
<b>Tổng cộng</b>	<b>91.424.295</b>	<b>22.126.430</b>	<b>45.548.676</b>	<b>48.501.762</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

**5.2 Chi phí sản xuất, tỷ lệ từng loại chi phí/doanh thu**

Công tác tài chính tại công ty luôn được quản lý khá chặt chẽ. Việc kiểm tra, kiểm soát tăng giảm các chi phí được thực hiện trực tiếp bởi Ban Điều hành, Trưởng bộ phận, Kế toán trưởng và các cấp lãnh đạo khác dựa trên ngân sách chi phí đã được xây dựng, thiết lập hoàn chỉnh và thích hợp nhất để kịp thời phát hiện, tìm ra nguyên nhân và điều chỉnh ngay khi có chi phí tăng không hợp lý. Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính luôn được phân tích và đánh giá sự ảnh hưởng của các loại chi phí đến kết quả hoạt động kinh doanh cũng góp phần rất lớn trong việc kiểm soát các chi phí. Công tác quản lý chi phí tốt, chặt chẽ đã góp phần sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, nâng cao tính cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng ngành.

Tỷ trọng các loại chi phí của công ty so với doanh thu thuần qua các năm 2016, 2017 và bán niên 2018 như sau:

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		6 tháng năm 2018
		Giai đoạn 1.1.2017-2.7.2017 (TNHH)	Giai đoạn 3.7.2017-31.12.2017 (CTCP)	
Giá vốn hàng bán	631.027.093	279.917.237	414.336.046	382.901.688
Chi phí tài chính	322.825	490.039	454.116	-
Chi phí bán hàng	3.844.642	2.027.743	4.195.001	3.946.591
Chi phí QLDN	42.687.600	5.708.488	15.384.460	21.228.630
<b>Tổng cộng</b>	<b>677.882.160</b>	<b>288.143.507</b>	<b>434.369.623</b>	<b>408.076.909</b>



Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

### 5.3 Trình độ công nghệ

Nhằm đảm bảo yêu cầu nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, Công ty Cổ phần Dệt May 7 luôn áp dụng các giải pháp mới, công nghệ kỹ thuật tiên tiến trong ngành dệt may, công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm luôn là hoạt động thường xuyên tại của Công ty.

Theo định hướng của toàn ngành, hoạt động nghiên cứu tạo ra các sản phẩm khác biệt, triển khai tiến bộ khoa học kỹ thuật, triển khai các chương trình sản xuất sạch, tiết kiệm năng lượng. Đây là nhiệm vụ quan trọng và được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cơ quan cấp trên cũng như toàn thể Cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Dệt May 7.

### 5.4 Hoạt động marketing, xúc tiến

#### Hoạt động marketing sản phẩm:

##### *Chất lượng sản phẩm:*

Chất lượng sản phẩm là công cụ cạnh tranh không bao giờ lỗi thời. Đối với các mặt hàng trang phục các biện pháp cạnh tranh “phi giá cả” trước hết là cạnh tranh về chất lượng hàng hóa trong rất nhiều trường hợp đã trở thành yếu tố quyết định trong cạnh tranh. Chất lượng sản phẩm phụ thuộc rất lớn vào trình độ kỹ thuật thiết bị công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, xuất khẩu. Nhận thức rõ điều này Công ty Cổ phần Dệt May 7 không ngừng đầu tư vào công nghệ và đào tạo con người để nâng cao chất lượng sản phẩm phù hợp với yêu cầu khách hàng.

#### Hoạt động phân phối

Để tiếp cận và cung cấp nguồn sản phẩm cho khách hàng, vì vậy công ty cần có các kênh phân phối. Tuy nhiên, tính đa dạng của kênh phân phối vừa là thời cơ vừa là trở ngại. Thời cơ thể hiện ở chỗ công ty có thể lựa chọn giữa các kênh khác nhau sao cho rút ngắn khoảng cách giữa nhà sản xuất với người tiêu dùng. Khó khăn thể hiện ở chỗ phải tìm được kênh phân phối nào phù hợp nhất với mục đích yêu cầu và khả năng của mình.

Đối với hàng trang phục phân phối trong nước công ty sử dụng hình thức mở cửa hàng, chi nhánh, đại lý, mở các gian hàng giới thiệu sản phẩm tại các hội chợ thương mại trong nước và ngoài nước, đưa sản phẩm vào các trung tâm thời trang để phân phối sản phẩm đến người tiêu dùng một cách nhanh nhất.

#### Hoạt động xúc tiến thương mại

##### *Xúc tiến bán*

Xúc tiến liên quan đến bất kỳ chương trình nào dành cho thương mại hay người tiêu dùng trong một thời gian nhất định nhằm tăng thêm giá trị hữu hình cho sản phẩm hay nhãn hiệu. Các biện pháp xúc tiến bán chủ yếu thường dùng là: thưởng, quà tặng, các mẫu chào hàng, bảng giảm giá, các dịch vụ miễn phí, hội chợ, triển lãm thương mại,... công ty trong thời gian

qua đã dùng một số công cụ sau để xúc tiến bán:

Công ty giảm giá cho những đơn hàng đặt hàng lớn theo một tỷ lệ nhất định, đồng thời cũng hỗ trợ chi phí vận chuyển cho những lô hàng đó.

### Marketing trực tiếp

Các hình thức marketing trực tiếp chủ yếu mà công ty thường sử dụng là: Công ty có lập trang web riêng giới thiệu về công ty và quảng cáo các sản phẩm của công ty trên mạng internet nhằm thông qua đó các khách hàng có thể nắm được thông tin về các mặt hàng.

### Quảng cáo

Đây là hình thức xúc tiến rất có ích cho công ty. Công ty gửi các bản báo giá, chào hàng, giới thiệu qua fax, điện thoại, internet, thư trực tiếp đến khách hàng và họ cũng có những thông tin đáp lại qua các phương tiện tương ứng. Điều này đã giảm đi sự ngăn cách xa xôi của địa lý. Hình thức này rất hữu dụng cho công ty trong việc tìm kiếm và giữ gìn mối quan hệ với khách hàng trên thị trường thế giới vốn bị cách trở về địa lý.

### 5.5 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ


Công ty Cổ phần Dệt May 7 hiện đang áp dụng Chứng chỉ ISO 9001:2015 (hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO).

Đối với hệ thống tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm phần lớn Công ty Cổ phần Dệt May 7 sử dụng tiêu chuẩn theo yêu cầu của từng khách hàng. Việc áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn trên đã giúp cho công tác quản lý chất lượng tại Công ty Cổ phần Dệt May 7 đi vào nề nếp, cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm.

Công tác quản lý năng suất, chất lượng sản phẩm tại Công ty Cổ phần Dệt May 7 thông qua các hệ thống quản lý, tiêu chuẩn... được quan tâm, đầu tư và đã mang lại hiệu quả cao hơn so với những phương pháp quản lý trước đây. Nhưng so với các nước và khu vực, năng suất lao động tại Công ty Cổ phần Dệt may 7 vẫn còn thấp hơn mặt bằng chung. Điều này ảnh hưởng rất nhiều đến giá thành và làm giảm tính cạnh tranh của sản phẩm và công tác quản lý chất lượng vẫn chưa được định hình ổn định.

### 5.6 Nhận hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Hiện tại Công ty đang sử dụng nhận hiệu thương mại đã được đăng ký bản quyền như sau:

Danh mục	Nội dung đăng ký
LOGO	

### 5.7 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết (nêu tên, giá trị, thời gian thực hiện, sản phẩm, đối tác trong hợp đồng)

Tên hợp đồng	Thời gian	Giá trị (VND)	Sản phẩm	Đối tác



Tên hợp đồng	Thời gian	Trị giá (VNĐ)	Sản phẩm	Đối tác
1372/HĐ-QN	20/9/2016	70.455.999.870 25.435.335.620	- Nguyên liệu - Quân trang	Cục Quân nhu
1797/2016/HĐ	26/10/2016	2.981.160.000	Giường sắt	Cục Doanh trại
116/H41-HĐMB	28/10/2016	3.190.000.000	Quần đùi	Bộ Công an
149/HĐMB/VA-DM7	22/10/2016	7.665.460.000	Mua sợi	Việt Ân

## 6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

### 6.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong hai (02) năm gần nhất và quý gần nhất

#### 6.1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh

##### Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh Công ty

DVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		6 tháng năm 2018
		Giai đoạn từ 1.1.2017 đến 2.7.2017 (TNHH)	Giai đoạn từ 3.7.2017 đến 31.12.2017 (CTCP)	
Tổng tài sản	439.272.119	481.941.758	511.321.219	537.177.284
Vốn chủ sở hữu	115.342.331	159.000.315	174.496.933	180.962.544
Doanh thu thuần	722.451.388	302.043.668	459.884.722	431.403.449
Lợi nhuận từ HĐKD	47.842.209	13.926.543	25.572.118	25.900.756
Lợi nhuận khác	2.802.811	626.464	(7.203)	18.949
Lợi nhuận trước thuế	50.645.020	14.553.007	25.564.916	25.919.705
Lợi nhuận sau thuế	40.274.016	11.186.766	20.385.933	20.735.764
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	-	-	11.323	11.742

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

## **6.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo**

### **6.2.1 Thuận lợi**

Công ty luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Thường vụ Đảng ủy, Bộ tư lệnh Quân khu 7, Công ty Đông Hải và sự giúp đỡ của các cơ quan chức năng cấp trên.

Giá cả các loại vật tư, nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất kinh doanh như sợi, hóa chất,... tương đối ổn định đã giúp Công ty chủ động trong việc kiểm soát chi phí sản xuất, ổn định giá bán sản phẩm thuận lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm.

Công ty tiếp tục duy trì được nguồn khách hàng truyền thống; thương hiệu hàng hóa và uy tín của Công ty ngày càng được củng cố tạo thuận lợi cho việc tiêu thụ và phát triển thị trường mới.

Công ty đã xây dựng được nhiều mối quan hệ gắn bó với nhà cung cấp và các khách hàng như: Công ty An Phước, Công ty Cổ phần 32, Tổng Công ty 28, Công ty Cổ phần 20, Cục Quân nhu/TCHC - Bộ Quốc phòng, Tổng Công ty Cao su Việt Nam,...

Đại hội cổ đông lần đầu tổ chức thành công và đạt được sự đồng thuận cao. Tập thể lãnh đạo, chỉ huy, người lao động đoàn kết, thống nhất, các cổ đông ủng hộ, động viên trong thực hiện nhiệm vụ chung.

### **6.2.2 Khó khăn**

Tình hình suy thoái kinh tế Thế giới, kinh tế trong nước chậm phục hồi, có hướng suy giảm; sức mua trong và ngoài nước giảm, gây nhiều khó khăn cho việc tiêu thụ hàng hóa và tìm kiếm khách hàng, Công ty có tỷ trọng hàng kinh tế cao nên chịu tác động lớn.

Nạn hàng nhái, hàng giả vẫn diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến uy tín của Công ty, gây khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.

Giá cả các mặt hàng thiết yếu tăng, làm cho giá đầu vào NPL tăng, tình hình nguyên phụ liệu bông, thuốc nhuộm, sợi, ... diễn biến phức tạp không ổn định.

Hàng rào bảo hộ cho ngành dệt may dần dần xóa bỏ khi Việt Nam tham gia sâu rộng vào các Hiệp định hợp tác kinh tế, tự do thương mại.

Nhà nước tăng lương tối thiểu vùng và các khoản bảo hiểm đóng theo lương tối thiểu vùng làm tăng chi phí đầu vào và ảnh hưởng tới giá thành, cạnh tranh sản phẩm Công ty.

## **7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **7.1 Vị thế của Công ty trong ngành**

Xuất phát với tiền thân là một xí nghiệp Dệt nhuộm P7 của Bộ Quốc Phòng, với hơn 25 năm xây dựng, phát triển và nỗ lực không ngừng Công ty đã chủ động vươn lên, tìm kiếm thị



trường và đối tác kinh doanh. Đến nay, Công ty Cổ phần Dệt May 7 đã khẳng định thương hiệu của mình.

Dưới đây là một vài thành tích giải thưởng đối với sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp mà Công ty Cổ phần Dệt May 7 đạt được :

- Huân chương Quân công hạng ba;
- Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng ba;
- Huân chương lao động hạng nhất;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ vì đã có thành tích xuất sắc dẫn đầu về công tác AT-VSLĐ năm 2009, 2010;
- Bằng khen Đạt thành tích trong quản lý, nghiên cứu Khoa học công nghệ và môi trường 5 năm (2006-2010);
- Chứng nhận sản phẩm vàng – dịch vụ vàng Việt Nam cho sản phẩm vải xicaro in loang phục vụ cho bộ đội trong huấn luyện dã ngoại;
- Bằng khen có thành tích xuất sắc trong tổ chức và tham gia hội chợ thương mại Việt Nam tại Campuchia 2010, 2012, 2017;
- Giải thưởng “Doanh nghiệp xanh” do Sở Tài nguyên môi trường và UBND TP.HCM trao tặng;
- Top Doanh nghiệp Xuất sắc nhất Giải thưởng " Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển lần IV -2010;
- UBND TP.HCM tặng Bằng khen chấp hành tốt chế độ - nghĩa vụ thuế 2010, 2011 góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố.

## 7.2 Triển vọng phát triển của ngành

Việc ký kết các Hiệp định FTA ( Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh Kinh tế Á – Âu, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc) sẽ mở ra cho ngành dệt may nhiều cơ hội, thông qua đầu vào cạnh tranh và đầu ra tăng trưởng tốt. Đặc biệt ở hai thị trường xuất khẩu chủ lực của dệt may Việt Nam là Mỹ và Nhật Bản.

Với tốc độ tăng trưởng trung bình 14,5%/năm giai đoạn 2008-2013, Việt Nam là một trong những quốc gia có tốc độ tăng trưởng ngành dệt may lớn nhất thế giới. Năm 2013, dệt may là ngành xuất khẩu lớn thứ 2 cả nước với giá trị đạt 17,9 tỷ USD. Tuy nhiên, ngành dệt may nước ta vẫn chưa mang lại giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị dệt may toàn cầu do chủ yếu sản xuất xuất khẩu gia công theo phương thức CMT. Bên cạnh đó, ngành công nghiệp phụ trợ vẫn chưa phát triển là một trong những thách thức lớn trong việc khai thác những lợi ích từ các Hiệp định thương mại tự do như FTA EU-Việt Nam, liên minh thuế quan (Nga-Belarus-Kazakhstan) được kỳ vọng sẽ thông qua trong thời gian tới. Ngành dệt may Việt Nam được dự báo sẽ phát triển theo những xu hướng sau. Bắt đầu phát triển hướng sản xuất xuất khẩu theo

các phương thức cao hơn CMT là FOB, ODM, OBM. Thu hút đầu tư lớn vào ngành công nghiệp phụ trợ và dòng vốn FDI từ các quốc gia lân cận nhằm tận dụng những lợi ích từ FTA EU-Việt Nam.

Tuy nhiên trong thời gian sắp tới, thị trường dệt may cũng như thị trường các sản phẩm dệt may Việt Nam sẽ gặp không ít thách thức khi mà hiện nay, rất ít các công ty có thể tự chủ nguồn nguyên liệu sản xuất. Giá các nguyên vật liệu đầu vào cũng ảnh hưởng không nhỏ đến giá thành đầu ra, do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến mức tăng trưởng của nền công nghiệp dệt may. Mặt khác, nhân công giá rẻ là lợi thế trước đây của Việt Nam đang dần mất đi khi lương cơ sở và lương tối thiểu tăng từ 1.210.000 đồng/tháng lên 1.300.000 đồng/tháng và mức lương tối thiểu vùng tăng từ 3.750.000 đồng/ tháng lên 3.980.000 đồng/tháng sẽ kéo theo chi phí bảo hiểm xã hội tăng, chi phí nhân công tăng.

### 7.3 Đánh giá sự phù hợp với định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành.

Định hướng phát triển của Công ty được xây dựng dựa trên kết quả tìm hiểu nhu cầu thị trường trong nước và ngoài nước, cũng như định hướng chính sách của nhà nước, đặc biệt là của Bộ Quốc Phòng.

## 8. Chính sách đối với người lao động

### 8.1 Số lượng người lao động trong Công ty

Tổng nhân sự của công ty hiện nay là 482 người.

Trong đó:

Nhân sự có trình độ đại học và sau đại học : 11,2%

Nhân sự có trình độ cao đẳng và trung cấp : 14,5%

Lao động phổ thông : 74,3 %

Trình độ	Số lượng lao động (người) tại thời điểm 30/6/2018	Tỷ trọng %
<b>Phân theo đối tượng lao động</b>		
Lao động trực tiếp	416	86,3%
Lao động gián tiếp	66	13,7%
<b>Phân theo trình độ lao động</b>		
Trình độ Đại học trở lên	54	11,2%
Cao đẳng, trung cấp	70	14,5%



Công nhân kỹ thuật, lao động sơ cấp	358	74,3%
Nguồn: Công ty Cổ phần Dệt May 7		

## 8.2 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp...

### Chế độ làm việc

- **Thời gian làm việc:** Công ty tổ chức làm việc 48 giờ/1 tuần. Chế độ làm việc theo ca áp dụng đối với bộ phận lao động trực tiếp (khối sản xuất). Chế độ làm việc theo giờ hành chính áp dụng đối với bộ phận lao động gián tiếp (khối văn phòng).

### - Qui định thời gian làm việc

- Lao động làm theo giờ hành chính: Sáng từ 7h30 đến 11h30. Chiều từ 12h30' đến 16h30'.
- Đối với lao động trực tiếp sản xuất: Sản xuất theo ca, 8 giờ/ca.

### Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- **Chính sách lương:** Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người. Công ty hiện đang áp dụng quy chế trả lương theo từng bộ phận, trả lương phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của mỗi cán bộ, công nhân viên và nhiệm vụ của từng bộ phận, tập thể trong công ty (trả lương theo năng suất chất lượng hiệu quả công tác).

- **Các hình thức trả lương, thưởng:** Lương sản phẩm trực tiếp: Trả lương khoán sản phẩm cho người lao động căn cứ vào sản lượng thực hiện, có định mức về thời gian và đơn giá cho từng công việc cụ thể. Trả lương cho khối gián tiếp: Trả lương cho các phòng, ban, bộ phận khối gián tiếp, quỹ lương hàng tháng được xác định trên cơ sở trả lương theo tỷ lệ quỹ lương gián tiếp trên tổng quỹ lương từng đơn vị do công ty phê duyệt.

### Mức lương bình quân

Dvt: đồng/người/tháng

Diễn giải	Năm 2016	Năm 2017	6 tháng đầu năm 2018
Tiền lương bình quân	11.380.178	13.753.000	10.343.000

Nguồn: Công ty Cổ phần Dệt May 7

- Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

Công ty có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dệt May 7, có biện pháp kỉ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu tới quyền lợi và uy tín Công ty.

## **Chính sách tuyển dụng, đào tạo**

Công tác tuyển dụng luôn được Công ty Cổ phần Dệt May 7 chú trọng thực hiện, các đợt tuyển dụng được tiến hành công khai, công bằng tạo niềm tin cho các ứng viên có năng lực, trình độ khi quyết định ứng tuyển vào Công ty Cổ phần Dệt May 7.

Công tác đào tạo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh thành công. Hàng năm, Công ty Cổ phần Dệt May 7 dành một khoản kinh phí cho phục vụ công tác đào tạo.

## **9. Chính sách cổ tức**

Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và hoàn thành các nghĩa vụ thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Cổ đông sẽ được chia cổ tức theo tỷ lệ vốn góp và tùy theo đặc điểm và tình hình kinh doanh cho phép Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông. Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Tình hình chi trả cổ tức: Công ty mới chuyển thành Công ty cổ phần trong tháng 7/2017 nên chưa thực hiện chi trả cổ tức. Theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 14/04/2018, cổ tức cho 6 tháng cuối năm 2017 là 5,8%/cổ phần (mỗi cổ phần nhận 580 đồng cổ tức tiền mặt). Công ty đã thực hiện chi trả 5,8%/cổ phần vào Quý 2/2018 sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua. Theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty dự định tỷ lệ cổ tức dự kiến cho năm 2018 là 10%/năm.

## **10. Tình hình hoạt động tài chính**

### **10.1 Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam ban hành theo Quyết định số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 Hướng dẫn chế độ Kế toán doanh nghiệp, thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính Hợp nhất, các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thực hiện kèm theo.

#### **10.1.1 Trích khấu hao TSCĐ**

Chi phí khấu hao TSCĐ của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.
- TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 Chế độ quản lý sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định (“Thông tư 45”) và Thông tư



28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 45.  
Thời gian tính khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 25
Máy móc và thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10
Thiết bị văn phòng	03 – 05

### 10.1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản công nợ của khách hàng luôn luôn được Công ty quan tâm xem xét để thanh toán đúng và đủ theo hợp đồng đã ký kết.

### 10.1.3 Các khoản còn phải nộp theo luật định

Các khoản còn phải nộp theo luật định như: các loại thuế, phí và lệ phí, ... luôn luôn được Công ty quan tâm xem xét để thực hiện tốt, hoàn thành nghĩa vụ của mình.

DVT : ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	Năm 2017		30/06/2018
		02/07/2017 (TNHH)	31/12/2017 (CTCP)	
Thuế giá trị gia tăng phải nộp	-	990.786	1.514.191	822.011
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.987.601	2.061.115	3.181.569	3.643.941
Thuế thu nhập cá nhân	91.576	409.209	992.259	147.605
Khác	-	219.902	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>4.079.177</b>	<b>3.681.012</b>	<b>5.688.019</b>	<b>4.673558</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.



### 10.1.5 Trích lập các quỹ theo luật định

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

DVT: ngàn đồng

Khoản mục	31/12/2016	02/07/2017 (TNHH)	31/12/2017 (CTCP)	30/06/2018
Quỹ đầu tư và phát triển	21.516	4.889.315	-	6.115.780
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	27.845.648	11.654.097	5.559.625	3.522.618

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

### 10.1.6 Tổng dư nợ vay

Tình hình nợ vay của Công ty như sau:

DVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	02/07/2017 (TNHH)	31/12/2017 (CTCP)	30/06/2018
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	30.000.000	-	-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>30.000.000</b>	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

### 10.1.7 Các khoản phải thu và các khoản phải trả

#### a. Các khoản phải thu

DVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	02/07/2017 (TNHH)	31/12/2017 (CTCP)	30/06/2018
<b>1. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>142.633.657</b>	<b>78.418.376</b>	<b>105.581.043</b>	<b>125.369.241</b>
Phải thu ngắn hạn từ khách hàng	136.410.706	67.752.120	104.947.998	125.059.702

Trả trước cho người bán ngắn hạn	904.165	7.223.323	265.565	495.256
Phải thu nội bộ ngắn hạn	5.472.977	3.380.192	-	-
Các khoản phải thu khác	18.882	62.742	540.552	378.792
Dự phòng phải thu khó đòi	(173.072)	-	(173.072)	(564.509)
<b>2. Các khoản phải thu dài hạn</b>	-	-	-	-
<b>3. Tổng cộng</b>	<b>142.633.657</b>	<b>78.418.376</b>	<b>105.581.043</b>	<b>125.369.241</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

**b. Các khoản phải trả**

DVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	02/07/2017 (TNHH)	31/12/2017 (CTCP)	30/06/2018
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>323.929.788</b>	<b>322.941.443</b>	<b>336.844.001</b>	<b>356.214.740</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	67.601.210	55.663.333	38.271.381	103.039.589
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	146.079.869	167.006.257	264.735.126	215.330.293
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	4.079.176	3.681.013	5.688.019	4.673.558
Phải trả người lao động	38.521.125	4.518.697	10.285.140	21.368.034
Chi phí phải trả ngắn hạn	-	681.361	-	1.618.262
Phải trả ngắn hạn khác	8.740.315	79.736.684	12.304.709	6.662.386
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	30.000.000	-	-	-
Dự phòng phải trả ngắn hạn	1.062.444	-	-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	27.845.648	11.654.097	5.559.624	3.522.618
<b>Nợ dài hạn</b>	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>323.929.788</b>	<b>322.941.443</b>	<b>336.844.001</b>	<b>356.214.740</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7 ; BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

**10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Stt	Khoản mục	Năm 2016	Năm 2017
<b>I.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		



Stt	Khoản mục	Năm 2016	Năm 2017
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	0,88	1,06
2	Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,48	0,72
<b>II. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản (%)	74%	65%
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	281%	193%
<b>III. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
1	Vòng quay hàng tồn kho (lần)	4,83	5,37
2	Vòng quay các khoản phải thu (lần)	5,07	7,22
3	Vòng quay các khoản phải trả (lần)	2,19	2,06
4	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản (%)	164%	149%
<b>IV. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (%)	5,6%	4,1%
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	35,0%	21,8%
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (%)	9,2%	6,2%
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	6,6%	8,9%

(Nguồn: Tính toán trên căn cứ số liệu BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2017 đến 02/7/2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7 và BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017 của CTCP Dệt May 7)

#### 11. Tài sản

Giá trị tài sản cố định của công ty theo báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty đến thời điểm 31/12/2017 và 30/06/2018 như sau:

- Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2017:

ĐVT: ngàn đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>349.891.460</b>	<b>149.357.296</b>	<b>42,7%</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	49.407.298	15.625.815	31,6%
2	Máy móc thiết bị	295.194.395	132.392.549	44,8%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5.289.767	1.338.932	25,3%
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>349.891.460</b>	<b>149.357.296</b>	<b>42,7%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 03.07.2017 đến 31.12.2017

- Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 30/06/2018:

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
<b>TSCĐ hữu hình</b>	<b>351.906.057</b>	<b>130.824.106</b>	<b>37,2%</b>



Nhà cửa, vật kiến trúc	49.407.298	13.658.724	27,6%
Máy móc thiết bị	295.879.395	115.565.697	39,1%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6.619.364	1.599.686	24,2%
<b>TCSĐ vô hình</b>	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>351.906.057</b>	<b>130.824.106</b>	<b>37,2%</b>

Nguồn: BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

## 12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức dự kiến đạt được trong các năm tiếp theo

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017	Kế hoạch (*)	% tăng giảm so với năm 2018
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	154,1	-	154,1	-
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	763,5	0,21%	-	-
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	40	26,98%	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	5,24	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	26%	-	-	-
Cổ tức dự kiến (%)	10%	-	-	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 của Công ty

(\*) ĐHĐCĐ sẽ quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính và phân phối lợi nhuận theo từng năm, do đó Công ty chưa xây dựng kế hoạch năm 2019

### Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên:

Để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên, Công ty Cổ phần Dệt May 7 đã căn cứ vào các dự đoán và ước tính dựa trên thông tin và giả định tại thời điểm lập kế hoạch. Các ước tính này có thể điều chỉnh khi tình hình thực tế có nhiều thay đổi.

Công ty tập trung khai thác và sử dụng tốt mọi tiềm năng sẵn có của Công ty về nguồn lực, máy móc thiết bị và nhà xưởng để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, khoa học công nghệ cho các ngành nghề trọng yếu, các sản phẩm mũi nhọn, phát triển công nghiệp phụ trợ để chủ động trong sản xuất kinh doanh; chống hàng nhái hàng giả; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh.

Nắm chắc tài khoản, tồn quỹ và nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh của Công ty để lập kế hoạch đảm bảo đầy đủ vốn cho các chương trình sản xuất kinh doanh, đầu tư. Đảm bảo duy trì và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001:2015 trong toàn Công ty.

Đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh phân phối, hình thức phân phối và hoàn chỉnh quy chế hoạt động của Công ty, tăng cường quảng bá hình ảnh và phát triển uy tín thương hiệu của Công ty đến người tiêu dùng trong và ngoài nước để phát triển thị trường tiêu thụ.

Sáu tháng đầu năm 2018, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 20,7 tỷ đồng, đạt 51,8% kế hoạch năm 2018; doanh thu của Công ty đạt 431 tỷ đồng, đạt 56,5% kế hoạch năm 2018.

### **13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty**

Không có.

### **14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Mục tiêu về chiến lược của Công ty Cổ phần Dệt May 7 như sau: “Trở thành một trong những Công ty mạnh trong ngành dệt may, phấn đấu trở thành một trong các thương hiệu hàng đầu tại Việt Nam. Trong đó, có khả năng cạnh tranh với thị trường trong và ngoài nước và tự chủ làm hàng FOB trực tiếp với nước ngoài (cấp 2) không qua Văn phòng đại diện của khách hàng, tự thiết kế, sản xuất theo hình thức ODM.

Tập trung hàng xuất khẩu đi các nước Châu Âu, Mỹ và Nhật Bản, phát triển thêm thị trường trong nước và từng bước mở rộng sang thị trường của nước khác trong khu vực.

Đầu tư và hợp tác đầu tư liên doanh, liên kết với các đơn vị cùng ngành nghề để tận dụng năng lực, mở rộng sản xuất. Phát triển thêm các phương thức kinh doanh hàng nội địa, ngành nghề khác khi có điều kiện. Chủ động làm hàng FOB trực tiếp để có điều kiện lựa chọn NCC NPL với giá cả hợp lý, tăng phần lãi thương mại, tăng lợi nhuận cho Công ty.

Đầu tư mới, bổ sung và cải tiến công nghệ tiên tiến cho sản phẩm chủ lực, kết hợp với việc đầu tư cho chương trình sản xuất, kinh doanh hỗ trợ để nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, phù hợp với nhu cầu đa dạng của thị trường và nâng cao sự thỏa mãn của khách hàng.

Tái cấu trúc về cơ cấu tổ chức, theo hướng mở rộng, nâng cao năng lực của các đơn vị hiện có, cải tiến hệ thống quản trị và phát triển nguồn nhân lực, tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí và khuyến khích cải tiến, sáng kiến của người lao động, tăng khả năng cạnh tranh.

Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật nhà nước, kỷ luật quân đội, các quy định của Công ty, xây dựng Công ty phát triển bền vững và thân thiện với môi trường.

### **15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết**

Không có.



## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng Quản trị

Stt	Tên thành viên	Chức vụ
1	Lại Thị Bảy	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
2	Nguyễn Thanh Dương	Thành viên Hội đồng Quản trị điều hành - Phó Giám đốc Kinh doanh
3	Hà Hồng Quân	Thành viên Hội đồng Quản trị điều hành - Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính
4	Đình Quang Nhân	Thành viên Hội đồng Quản trị điều hành- Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh
5	Phan Đức Lê Hoàng	Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành

### SƠ YẾU LÍ LỊCH

#### **Lại Thị Bảy – Chủ tịch Hội đồng Quản trị:**

1. Giới tính: Nữ
2. Ngày sinh: 10/01/1968
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán: Điện Trung, Điện Bàn, Quảng Nam
6. Địa chỉ thường trú: 104 Phạm Phú Thứ, Phường 11, Quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND: 022020600 do Công an TP.HCM cấp ngày 23/11/2006
9. Trình độ văn hóa: Đại học
10. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/1989-12/1995	Kế toán, XN Dệt-Nhuộm P7	Nhân viên
01/1996-09/1996	Kế hoạch tổng hợp, Công ty Dệt May 7	Trợ lý
10/1996-03/1999	Kế hoạch đầu tư, Công ty Dệt May 7	Trưởng phòng



04/1999-09/1999	Kế hoạch tổng hợp, Công ty Dệt May 7	Trợ lý
10/1999-12/2006	Kế hoạch kinh doanh, Công ty Dệt May 7	Phó phòng
01/2007-12/2009	Kế hoạch Kinh doanh, Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Trưởng phòng
01/2010-06/2017	Kế toán trưởng, Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Kế toán trưởng
07/2017-nay	Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dệt May 7	Chủ tịch HĐQT

14. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 44.700 cổ phần tương ứng 0,29% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện cho Công ty TNHH MTV Đông Hải : 4.715.797 cổ phần, tương ứng 30,6% vốn điều lệ
- Những người có liên quan : 0 cổ phần

17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

**Nguyễn Thanh Dương – Thành viên Hội đồng quản trị điều hành - Phó Giám đốc**

1. Giới tính: Nam
2. Ngày sinh: 10/02/1975
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán: Hồng Quang, Nam Trực, Nam Định
6. Địa chỉ thường trú: 149/61 Trịnh Đình Trọng, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, TP HCM
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND: 025409093 do Công an TP.HCM cấp ngày 09/12/2010
9. Trình độ văn hoá: Đại học
10. Trình độ chuyên môn: Quản trị Kinh doanh
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Giám đốc kinh doanh.
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH SX- TM Thành Vinh, Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty Thuận Phú.
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002-2013	Công ty TNHH SX- TM Thành Vinh	Giám đốc
2014 - nay	Công ty TNHH SX- TM Thành Vinh	Chủ tịch HĐQT
2014 - nay	Công ty Thuận Phú	Chủ tịch kiêm giám đốc
7/2017- nay	Công ty cổ phần Dệt May 7	Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc kinh doanh

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần
- Sở hữu đại diện cho Công ty : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ
- Những người có liên quan : 201.406 cổ phần

Họ và tên	Số CMT	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Vũ Phương Thảo	số 024729968 cấp ngày 12/4/2007 tại Tp.HCM	Vợ	201.406	1,31%

17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

**Hà Hồng Quân – Thành viên Hội đồng Quản trị**

1. Giới tính: Nam
2. Ngày sinh: 24/7/1977
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán: Liên Hòa, Lập Thạch, Vĩnh Phúc
6. Địa chỉ thường trú: 51/9 Thống Nhất, Phường 11, Quận Gò Vấp, Thành phố HCM
7. Số điện thoại liên lạc : 0913620778
8. Số CMND: 025440926 do Công an: CA TP.HCM cấp ngày: 25/2/2011
9. Trình độ văn hoá: Đại học
10. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
11. Chức vụ hiện nay Công ty: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/95-08/2000	Học viện chính trị - quân sự	Học viên
09/2000-09/2003	Trung đoàn 726, Binh đoàn 16	Trợ lý chính trị
10/2003-09/2009	Ban Cán bộ, Phòng Chính trị, Binh đoàn 16	Trợ lý cán bộ
10/2009-12/2010	Trung đoàn 775, sư đoàn 317, Quân khu 7	Trợ lý chính trị
01/2011-05/2012	Trung đoàn 775, sư đoàn 317, Quân khu 7	Chính trị viên tiểu đoàn
06/2012-02/2013	Phòng TC-HC, Công ty TNHH MTV Dệt May 7, QK7	Phó phòng
03/2013-06/2017	Phòng TC-HC, Công ty TNHH MTV Dệt May 7, QK7	Trưởng phòng
07/2017-nay	Công ty Cổ phần Dệt May 7	-Phòng Tổ chức – Hành chính -Thành viên HĐQT điều hành

14. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 16.400 cổ phần, tương ứng 0,11% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện cho Công ty TNHH MTV Đông Hải : 1.752.932 cổ phiếu, tương ứng 11,37% vốn điều lệ
- Những người có liên quan : 30.000 cổ phần

Họ và tên	CMND	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Lê Thị Thu Nga	số 023316218 cấp ngày 07/07/2010 Tại Tp.HCM	Vợ	30.000	0,19%

17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

**Đinh Quang Nhân – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 26/9/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh



5. Quê quán: Nghi Liên – Thành phố Vinh – Nghệ An
6. Địa chỉ thường trú: A404 Chung cư Quang Thái – 111B Lý Thái Tông, Tân Thới Hòa, Tân Phú, TP.HCM
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND: 040076000441 do Cục Cảnh sát DKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 19/4/2017
9. Trình độ văn hoá: Đại học
10. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT điều hành-Trưởng phòng kế hoạch – kinh doanh
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Bí thư Chi bộ; Đảng ủy viên; Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty Dệt May 7
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1995-2000	Học viên Sĩ quan Trường SQ LQ I	Học viên
Từ 2000-2002	Sư đoàn Bộ binh 5	Trung đội trưởng b7/c7/d8/e271/f5
Từ 2003-2004	Sư đoàn Bộ binh 5	Phó Đại đội trưởng c2/d7/e271/f5
Từ 2005-2006	Sư đoàn Bộ binh 5	Đại đội trưởng c1/d7/e271/f5
Từ 2007-2008	Sư đoàn Bộ binh 5	Trợ lý quân lực e271/f5
Từ 2009-2010	Trợ lý quân lực e271/f5	Trợ lý tác chiến e271/f5
Từ 2010-2012	Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Phó Phòng Tổ chức –Hành chính
Từ 2012-2013	Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Phó Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
Từ 2013-2014	Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Phó Giám đốc XN May
Từ 2014-2015	Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Phó Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
Từ 2015-62/2017	Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
7/2017-nay	Công ty Cổ phần Dệt may 7	- Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh - Thành viên HĐQT điều hành

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
- Sở hữu cá nhân : 12.700 cổ phần, tương ứng 0,08% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện cho Công ty : 1.571.932 cổ phần, tương ứng 10,2% vốn điều lệ
  - Những người có liên quan : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ
17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

**Phan Đức Lê Hoàng – Thành viên Hội đồng quản trị**

1. Giới tính: Nam
2. Ngày sinh: 15/5/1976
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán: Bình Định
6. Địa chỉ thường trú: 121/11-13 Hồng Hà, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND: 025299646 do Công an TP.HCM cấp ngày 22/4/2010
9. Trình độ văn hoá: đại học
10. Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng Quản trị
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Sợi Trí Việt
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999-2015	CTCP Đầu tư Phát triển Thiên Nam	Phó Tổng giám đốc
2015-6/2017	CTCP Sợi Trí Việt	Chủ tịch HĐQT
7/2017 - nay	Công ty Cổ phần Dệt May 7	Thành viên HĐQT

14. Hành vi vi phạm pháp luật : Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

  - Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện cho Công ty: 2.000.000 cổ phần, tương ứng 12,98% vốn điều lệ.

- Những người có liên quan : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ.

17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

**2. Ban kiểm soát**

Stt	Tên thành viên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Mộng Vân	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Thành viên Ban kiểm soát

**SƠ YẾU LÍ LỊCH**

**Nguyễn Thị Kim Anh – Trưởng Ban kiểm soát**

1. Giới tính: Nữ
2. Sinh ngày: 22/12/1973
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán : Xã Kỳ Bắc –Huyện Kỳ Anh –Tỉnh Hà Tĩnh
6. Địa chỉ thường trú : 25 Giải phóng –Phường 4- Q.Tân Bình –Tp.HCM
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND: 023475691 cấp ngày: 11 / 06 / 2012; tại: CA TP.HCM
9. Trình độ văn hóa: Đại Học
10. Trình độ chuyên môn: Kế toán và Kỹ thuật Nhuộm – In hoa
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát - Phó phòng Kỹ thuật sản xuất
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
13. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm Đến tháng, năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/1995 - 08/2002	Phòng kỹ thuật-Công ty Dệt May 7	KTV- Công nghệ nhuộm
09/2002 - 08/2008	Xí nghiệp nhuộm -Công ty Dệt May 7	Trưởng ca nhuộm Kế toán Nhuộm
09/2008 - 08/2012	Phòng Tổ chức hành chính/Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Nhân viên kế toán
09/2012 - 10/2013	kỹ thuật sản xuất /Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Phó phòng kỹ thuật sản xuất
11/2013 - 10/2016	XNN/Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Phó giám đốc xí nghiệp Nhuộm



11/2016 - 6/2017	Phòng kỹ thuật sản xuất/Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Phó phòng.KT-SX
7/2017 - nay	CTCP Dệt may 7	Trưởng ban kiểm soát

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 2.100 Cổ phần, tương ứng 0,01% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện cho Công ty : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ
- Những người có liên quan : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ

17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

**Nguyễn Thị Mộng Vân – Thành viên Ban kiểm soát**

1. Giới tính: Nữ
2. Ngày sinh: 21/10/1979
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán: Nhơn Thạnh Trung, TP.Tân An, tỉnh Long An
6. Địa chỉ thường trú: 47 Thống Nhất, Phường 11, Quận Gò Vấp, TPHCM
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND: 024974544 do Công an Tp.HCM cấp ngày: 28/6/2008
9. Trình độ văn hoá: 12/12
10. Trình độ chuyên môn: Kế toán
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kiểm soát viên – Công ty Cổ phần Dệt May 7
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán – Công ty TNHH MTV Đông Hải.
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999-2002	Công ty Sách thiết bị trường học Long An	Nhân viên
2004-T10/2007	DNTN SX TM thép Đồng Tiến	Nhân viên
T11/2007-T4/2011	Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Tài chính- ITASCO (TKV)	Phó phòng Tài chính Kế toán
T6/2011 đến T10/2016	Công ty TNHH MTV Đông Hải	Nhân viên Tài chính Kế toán

T11/2016 – đến nay	Công ty TNHH MTV Đông Hải	Phó phòng Tài chính Kế toán
7/2017-nay	CTCP Dệt may 7	Thành viên ban kiểm soát

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tương ứng 0 % vốn điều lệ.
- Sở hữu đại diện cho Công ty : 0 cổ phần, tương ứng 0 % vốn điều lệ.
- Những người có liên quan : 0 cổ phần, tương ứng 0 % vốn điều lệ.

17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

**Nguyễn Thị Hồng Thúy – Thành viên Ban kiểm soát**

1. Giới tính: Nữ
2. Ngày sinh: 28/05/1969
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán: Nhuận Đức – Củ Chi – TP. HCM
6. Địa chỉ thường trú: 235/49 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thành, TP. HCM
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND: 023145131 do Công an TP. HCM cấp ngày 10/11/2009 tại TP. HCM
9. Trình độ văn hoá: Đại Học
10. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa Phân Tích – Cử nhân Kinh Tế Ngoại Thương
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám Đốc Kinh Doanh Công ty TNHH Q.D&C
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 12/1992 – tháng 5/1993	Công ty Dệt Việt Thắng	Kỹ sư Hóa Nhuộm Nhà Máy Nhuộm
Từ tháng 5/1993 – tháng 9/1994	Công ty Liên Kết LD Việt Hàn - Công ty Dệt Việt Thắng	Kỹ sư Hóa Nhuộm
Từ tháng 9/1994 – tháng 4/1997	Công ty Dệt Việt Thắng	Chuyên viên ĐĐ - SX P.KH
Từ tháng 4/1997 – tháng 4/2006	Công ty Dệt Việt Thắng	Chuyên viên KHVT - P.XNK - Cung ứng Vật tư
Từ tháng 4/2006 – tháng	Công ty CP NPL Dệt May Bình	TP.KHVT GĐ.SX Nhà Máy

11/2007	An	Nhuộm
Từ tháng 11/2007 – tháng 11/2008	Công ty TNHH AVCO Việt Nam	TP.Kỹ Thuật Kinh Doanh
Từ tháng 11/2008 – tháng 12/2016	Công ty TNHH AVCO Việt Nam	GD.Kỹ Thuật Kinh Doanh
Từ tháng 12/2016 – Nay	Công ty TNHH Q.D&C	GD. Kinh Doanh
7/2017-nay	Công ty cổ phần Dệt may 7	Thành viên ban kiểm soát

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện cho Công ty : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ
- Những người có liên quan : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ

17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

**3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý**

Stt	Tên thành viên	Chức vụ
1	Dương Trường	Giám đốc
2	Nguyễn Thanh Dương	Phó giám đốc
3	Lê Thị Thùy Vân	Kế toán trưởng

**SƠ YẾU LÍ LỊCH**

***Dương Trường – Giám đốc***

1. Giới tính: Nam
2. Ngày sinh: 02/04/1960
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán: Duy Trinh, Duy Xuyên, Quảng Nam
6. Địa chỉ thường trú: 79/30/4 Phú Thọ Hòa, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP HCM
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND : 024322867 do Công an TP.HCM cấp ngày 04/01/2005
9. Trình độ văn hoá: Trung cấp
10. Trình độ chuyên môn: Quản lý Kinh tế
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Giám đốc điều hành
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
13. Quá trình công tác:



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/1978-08/1983	Bộ đội E 96- F 309- MT 479 QK7	Y tá
09/1983-12/1996	UBND huyện Duy Xuyên, Chi cục DDPTVKTM Quảng Nam Đà Nẵng	Phó phòng kế hoạch
01/1997 - 12/2003	Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Trợ lý
1/2004 - 6/2017	Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Giám đốc XN Nhuộm
7/2017-nay	Công ty Cổ phần Dệt May 7	Giám đốc Công ty

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 3.800 cổ phần, tương ứng 0,02% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ.
- Những người có liên quan: 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ.

17. Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**Nguyễn Thanh Dương – Phó giám đốc (xem Hội đồng quản trị)**

**Lê Thị Thùy Vân – Kế toán trưởng**

1. Giới tính: Nữ
2. Ngày sinh: 04/10/1969
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Dân tộc: Kinh
5. Quê quán: Hoàng Minh, Hoàng Hóa, Thanh Hóa
6. Địa chỉ thường trú: 232/23 KP 2, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP.HCM
7. Số điện thoại liên lạc: (84-28) 3842.5372
8. Số CMND: 024374480 do Công an TP.HCM cấp ngày 22/10/2013
9. Trình độ văn hoá: Đại học
10. Trình độ chuyên môn: Kế toán
11. Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán Trưởng
12. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/1996 - 03/1998	Phòng Tài chính Kế toán/Công ty Dệt May 7	Nhân viên kế toán
04/1998 - 05/1999	Xí nghiệp Nhuộm/Công ty Dệt May 7	Nhân viên kế toán
06/1999 - 09/2012	Xí nghiệp Dệt/ Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Nhân viên kế toán
10/2012 - 03/2014	Phòng Tổ chức Hành Chính/ Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Nhân viên LĐTL
04/2014 - 04/2016	Xí nghiệp May/Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Trưởng ban nghiệp vụ

05/2016 - 06/2017	Phòng Tài chính Kế toán/Công ty TNHH MTV Dệt May 7	Kế toán tổng hợp
07/2017 - nay	Phòng Tài chính Kế toán/Công ty CP Dệt May 7	Kế toán Trưởng

14. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

16. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần, tương ứng 0,01% vốn điều lệ.
- Sở hữu đại diện cho Công ty : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ.
- Những người có liên quan : 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ

17. Các khoản nợ đối với Công ty : Không

#### 4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty:

Công ty đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn nghị định 71/2018/NĐ-CP. Để Công ty được định hướng điều hành và các hoạt động của Công ty được kiểm soát một cách có hiệu quả, bộ máy quản trị Công ty sẽ tiến hành triển khai các công việc sau:

Công ty sẽ đẩy mạnh việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán về các vấn đề có liên quan đến quản trị công ty. Khi điều kiện cho phép, công ty sẽ thành lập bộ phận chuyên trách để thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Xây dựng các quy tắc quản trị Công ty đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, đối xử công bằng giữa các cổ đông, đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty.

Công ty cam kết sẽ nghiêm chỉnh chấp hành nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/60/2017 của Chính Phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Điều hành các hoạt động của Công ty một cách minh bạch.

Cử các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các khóa đào tạo về quản trị.

Nâng cao vai trò Ban kiểm soát trong việc kiểm soát các hoạt động điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc.

### III. PHỤ LỤC

1. Báo cáo tài chính kiểm toán cho kỳ kế toán từ 01.01.2017 đến 02.07.2017 của Công ty TNHH MTV Dệt May 7
2. Báo cáo tài chính kiểm toán cho kỳ kế toán từ 03.07.2017 đến 31.12.2017 của Công ty Cổ phần Dệt May 7;
3. BCTC cho kỳ kế toán từ 1/1/2018 đến 30/06/2018 của CTCP Dệt May 7 đã được soát xét.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 09 năm 2018

**TM. CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY 7**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**LẠI THỊ BẢY**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB**  
**P. TỔNG GIÁM ĐỐC**



**LÊ THÀNH NAM**